

Số: /UBND-KT

An Hưng, ngày tháng 02 năm 2026

V/v chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn vi rút Nipah xâm nhập vào địa bàn xã

Kính gửi: - Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Các Trưởng thôn trên địa bàn xã.

Thực hiện Công văn số 1274/SNNMT-CCTSCNTY ngày 03/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng về việc chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn vi rút Nipah xâm nhập vào Hải Phòng.

Theo thông tin từ Hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm của Bộ Y tế trong khoảng thời gian từ ngày 27/12/2025 đến ngày 27/01/2026 đã ghi nhận 05 trường hợp người nghi ngờ mắc bệnh do vi rút Nipah (trong đó có 02 trường hợp có xét nghiệm khẳng định) tại Bang Tây Bengal, Ấn Độ. Để chủ động ngăn ngừa, phòng, chống không để dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn xã và lây lan trên đàn vật nuôi, đồng thời đề phòng lây sang người; Ủy ban nhân dân xã cung cấp thông tin chung về vi rút Nipah, đề nghị các cơ quan đơn vị, các thôn chỉ đạo, triển khai các biện pháp sau:

I. Thông tin chung về dịch bệnh do vi rút Nipah

1. Tác nhân gây bệnh

- Bệnh do vi rút Nipah (viết tắt là NiV) gây ra do tác nhân thuộc họ Paramyxoviridae, giống Henipavirus, có liên quan mật thiết với vi rút Hendra. Vật chủ tự nhiên là loài dơi ăn quả thuộc giống Pteropus (thường gọi là dơi ngựa), vi rút lưu hành trong đàn dơi và đào thải vi rút qua nước tiểu, nước bọt và phân.

- Bệnh có tỷ lệ tử vong rất cao ở người, dao động từ 40% đến 75%.

2. Nguồn gốc và các quốc gia đã phát hiện vi rút Nipah

- Malaysia (1998): Quốc gia đầu tiên phát hiện dịch bệnh bùng phát mạnh mẽ trên đàn lợn và lây lan sang người chăn nuôi.

- Singapore (1999): Ghi nhận các ca nhiễm trên công nhân lò mổ do tiếp xúc với lợn nhập khẩu từ các khu vực đang có dịch tại Malaysia.

- Bangladesh (2001): Ghi nhận các đợt bùng phát gần như hàng năm kể từ năm 2001, chủ yếu lây qua việc uống nhựa cây chà là nhiễm chất thải của dơi. Quốc gia này đã ghi nhận ca bệnh do vi rút Nipah đầu tiên trên người và sau đó ghi nhận rải rác hàng năm với khoảng dưới 67 trường hợp mắc bệnh/năm; trong

02 tháng đầu năm 2023, Bangladesh cũng ghi nhận 11 ca bệnh do vi rút Nipah với tỷ lệ chết/mắc là 73%.

- Philipine: Ghi nhận ổ dịch vào năm 2014 lây truyền qua ngựa.
- Ấn Độ: Đã ghi nhận nhiều đợt bùng phát (2001, 2007, 2018, 2021, 2023).
- Đợt mới nhất tại Tây Bengal, ghi nhận từ ngày 27/12/2025 đến ngày 27/01/2026 với 05 trường hợp nghi ngờ/mắc bệnh.

Lưu ý: Mặc dù chỉ có 05 quốc gia nêu trên từng công bố dịch chính thức trên người, nhưng bằng chứng về sự hiện diện của vi rút Nipah trên các đàn dơi Pteropus đã được phát hiện ở nhiều quốc gia khác bao gồm Thái Lan, Campuchia, Indonesia, Ghana và Madagascar. Điều này cho thấy nguy cơ tiềm ẩn ở khắp khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

3. Vật chủ trung gian và con đường truyền lây

- Vi rút Nipah có ổ chứa tự nhiên là dơi ăn quả.
- Người có thể bị nhiễm vi rút thông qua tiếp xúc trực tiếp với dịch tiết (nước tiểu, nước bọt), phân, chất thải của dơi nhiễm bệnh; qua thực phẩm như ăn trái cây hoặc uống nhựa cây (như nhựa cây chà là) bị nhiễm chất thải của dơi;
- Lây truyền thông qua vật chủ trung gian, trong đó **lợn đóng vai trò là "vật chủ khuếch đại"**, sau đó lây sang người qua tiếp xúc gần với lợn bệnh hoặc giọt bắn từ đường hô hấp của lợn; các động vật nuôi khác như trâu, bò, dê, ngựa, chó và mèo... đều có khả năng nhiễm vi rút Nipah.
- Do tiếp xúc trực tiếp với dịch tiết hoặc chất tiết đường hô hấp của người bệnh (thường xảy ra trong môi trường gia đình hoặc bệnh viện).

4. Thời gian ủ bệnh; Dấu hiệu nhận biết và chẩn đoán bệnh trên động vật nuôi:

- a) Thời gian ủ bệnh
 - Ở người thường từ 4 đến 14 ngày, nhưng có thể kéo dài đến 45 ngày.
 - Ở lợn thường từ 7 đến 14 ngày.
- b) Dấu hiệu nhận biết và chẩn đoán bệnh trên động vật nuôi
 - Đối với lợn: Phổ biến là sốt, khó thở, ho khàn mạnh (barking cough) và đôi khi có biểu hiện triệu chứng thần kinh như co giật, tử vong đột ngột.
 - Đối với trâu, bò, dê: Thường không có triệu chứng hoặc bệnh rất nhẹ.
 - Đối với ngựa: Rối loạn thần kinh vận động, co giật; xuất hiện bọt hô hấp từ mũi/miệng (đặc trưng).
 - Đối với chó: Khó thở, tỷ lệ tử vong thấp.
 - Đối với mèo: Suy thận nặng, khó thở; tỷ lệ tử vong cao.

5. Biện pháp phòng, chống

Theo hướng dẫn của Tổ chức Thú y thế giới (WOAH), các biện pháp phòng, chống chủ yếu tập trung vào:

- Chăn nuôi an toàn sinh học tại trại lợn: Lắp đặt lưới ngăn dơi, chim; bảo vệ nguồn thức ăn, nước uống và hạn chế cây ăn quả quanh chuồng trại để cắt đứt đường truyền lây từ động vật hoang dã.

- An toàn sinh học tốt là yếu tố then chốt trong việc phòng ngừa nhiễm bệnh ở động vật nuôi. Một trong những biện pháp an toàn sinh học quan trọng nhất tại các khu vực có nguy cơ là giảm thiểu khả năng tiếp xúc giữa ổ chứa vi rút là dơi với các loài động vật cảm nhiễm. Tại các khu vực đã ghi nhận nhiễm bệnh, lợn và ngựa cần được nuôi cách xa các khu vực trồng cây ăn quả; đồng thời không sử dụng trái cây có khả năng đã tiếp xúc với dơi làm thức ăn cho động vật.

- Giám sát và phát hiện sớm: Thực hiện giám sát hội chứng trên đàn lợn (triệu chứng hô hấp và thần kinh). Mọi trường hợp nghi ngờ hoặc đã xác định nhiễm vi rút Nipah phải được báo cáo kịp thời cho cơ quan thú y có thẩm quyền. Các địa điểm chôn lấp xác động vật nhiễm bệnh phải được khử trùng bằng vôi theo đúng quy định kỹ thuật.

- Vệ sinh cá nhân: Người chăn nuôi và công nhân lò mổ phải giảm hoặc không tiếp xúc với dơi và các chất bài tiết của dơi, thực hiện nghiêm các biện pháp vệ sinh cá nhân; những người tiếp xúc với động vật có nguy cơ nhiễm bệnh cần sử dụng trang bị bảo hộ lao động (PPE) đầy đủ.

Nguyên tắc "5 Không": Thực hiện nghiêm túc các khuyến cáo về quản lý động vật hoang dã và không che giấu dịch bệnh.

II. Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn vi rút Nipah xâm nhập vào địa bàn xã

1. Phòng Kinh tế

Chỉ đạo chuyên viên phụ trách, nhân viên thú y xã, các Trưởng thôn thường xuyên liên hệ với Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y, Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y An Lão triển khai một số biện pháp sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của cộng đồng về sự nguy hiểm của vi rút Nipah; các đường lây truyền từ động vật hoang dã sang vật nuôi và sang người; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Người chăn nuôi khi phát hiện gia súc có triệu chứng bất thường về hô hấp (ho khàn) hoặc có triệu chứng thần kinh (co giật, liệt) ... phải thông báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan thú y gần nhất để xử lý đúng quy định; không giấu dịch, không bán chạy động vật, không vất xác động vật ốm, chết ra ngoài môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động các cơ sở giết mổ động vật; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y theo quy định tại Khoản 3 Điều 76 Luật Thú y năm 2015; Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Giám sát chặt chẽ hoạt động giết mổ động vật trên địa bàn, kiên quyết xử lý các cơ sở giết mổ động vật

không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm, không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định...; người tham gia giết mổ, tiếp xúc với động vật phải đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu vệ sinh cá nhân.

- Hướng dẫn người chăn nuôi thực hành nghiêm chỉnh chăn nuôi an toàn sinh học, tập trung vào các nội dung sau:

+ Tăng cường giám sát chủ động tại các cơ sở, hộ chăn nuôi lợn, đặc biệt là tại các khu vực có mật độ quần thể dơi ăn quả (dơi ngựa) cao hoặc gần các khu bảo tồn thiên nhiên; giám sát hội chứng thông qua việc theo dõi chặt chẽ các đàn lợn có biểu hiện bất thường về hô hấp (ho khàn) hoặc có triệu chứng thần kinh (co giật, liệt). Khi phát hiện trường hợp nghi ngờ, phải kịp thời báo cáo ngay chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn thực hiện lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR tầm soát vi rút Nipah.

+ Thiết lập và duy trì các biện pháp an toàn sinh học tại cơ sở chăn nuôi, lắp đặt hệ thống lưới chắn côn trùng, chim, dơi xâm nhập vào chuồng nuôi, khu vực chăn nuôi. Đảm bảo nguồn nước và thức ăn cho lợn không bị nhiễm chất thải (nước tiểu, nước bọt, phân) từ động vật hoang dã;

+ Quản lý môi trường chăn nuôi thông qua việc phát quang bụi rậm, không trồng các loại cây ăn quả thu hút dơi (như nhãn, vải, chôm chôm) ngay sát khu vực chuồng, trại chăn nuôi;

+ Hạn chế tối đa việc tiếp xúc, tuyệt đối không để người lạ, phương tiện vận chuyển chưa được vệ sinh, khử trùng vào khu vực chăn nuôi. Công nhân chăm sóc lợn cần được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.

- Khuyến cáo người dân thực hiện nguyên tắc "5 không" trong chăn nuôi và giết mổ động vật hoang dã, đặc biệt là các loài vật chủ tự nhiên như: dơi ăn quả (dơi ngựa), chim di cư, cầy, cáo... cụ thể:

+ **Không** nuôi nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật hoang dã;

+ **Không** săn bắt, giết mổ động vật hoang dã;

+ **Không** sử dụng, tiêu thụ thịt động vật hoang dã;

+ **Không** để vật nuôi tiếp xúc với động vật hoang dã;

+ **Không** che dấu dịch bệnh khi phát hiện chim, dơi chết hàng loạt, người dân không được tự ý xử lý hoặc bán chạy, phải thông báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan thú y gần nhất để thực hiện lấy mẫu chẩn đoán bệnh và thu gom xử lý đúng quy định.

2. Công an xã

Phối hợp lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra các nhà hàng, cơ sở nuôi, kinh doanh động vật hoang dã; các hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ các loài động vật hoang dã, chim di cư. Kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về động vật hoang dã theo đúng quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến sâu rộng trên cổng thông tin điện tử xã, hệ thống loa truyền thanh, bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của cộng đồng về sự nguy hiểm của vi rút Nipah; các đường lây truyền từ động vật hoang dã sang vật nuôi và sang người; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo bộ phận Khuyến nông phối hợp chuyên viên Phòng Kinh tế, cán bộ Thú y xã hướng dẫn hộ chăn nuôi các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, thực hành nghiêm chỉnh an toàn sinh học.

4. Ban quản lý các thôn

Chủ động tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cộng đồng về sự nguy hiểm của vi rút Nipah; các đường lây truyền từ động vật hoang dã sang vật nuôi và sang người; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, các quy định của pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã, đặc biệt là các loài chim hoang dã, di cư nhằm nâng cao ý thức của người dân không tham gia các hoạt động săn bắt, bẫy, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, kinh doanh, chế biến, tàng trữ, tiêu thụ trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư và các sản phẩm của chúng trái pháp luật; khuyến khích cộng đồng tham gia giám sát, tố giác vi phạm liên quan đến động vật hoang dã.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, các Trưởng thôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Thị Hải Ninh